

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị Thu H, sinh năm 1983.

HKTT: Thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện L, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Trần Xuân C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Trần Thị Quỳnh H, sinh ngày 22/4/2007

- Cháu Trần Đại D, sinh ngày 11/9/2014

Người đại diện hợp pháp cho cháu H, D: Anh Trần Xuân C và chị Lương Thị Thu H - là bố, mẹ đẻ của hai cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Thu H và anh Trần Xuân C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thu H và anh Trần Xuân C thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 2 con chung là cháu Trần Thị Quỳnh H, sinh ngày 22/4/2007 và cháu Trần Đại D, sinh ngày 11/9/2014. Anh chị thỏa thuận giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu H và D, kể từ tháng 02 năm 2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị H.

Anh Trần Xuân C được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ chung:** Chị H, anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lương Thị Thu H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai ký hiệu BLTU/24 số 0001089 ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Hoàn trả chị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND Đ (GCNKH số 40/2005 ngày 29/11/2005);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc